



Working Paper 2022.2.1.09
- Vol 2, No 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ PHÁP LÝ VỀ KINH DOANH HÀNG HÓA KHÔNG ĐẢM BẢO NGUỒN GỐC XUẤT XỨ TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TẠI VIỆT NAM VÀ KIẾN NGHỊ

Lê Thu Trang¹, Nguyễn Ngọc Phương Linh

Sinh viên K59 Luật Thương mại quốc tế – Khoa Luật
Trường Đại học Ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam

Nguyễn Ngọc Phương Anh

Sinh viên K45 Luật
Trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội, Việt Nam

Nguyễn Ngọc Hà

Giảng viên Khoa Luật
Trường Đại học Ngoại thương, Việt Nam

Tóm tắt

Bài viết này nghiên cứu cách thức kinh doanh hàng hóa trên sàn thương mại điện tử, cách thức hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ được giao dịch trên sàn thương mại điện tử và thực trạng áp dụng pháp luật về kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn thương mại điện tử tại Việt Nam. Từ đó, bài viết đưa ra một số đánh giá, khuyến nghị để hoàn thiện pháp luật Việt Nam về vấn đề kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn thương mại điện tử.

Từ khóa: Hàng hóa, hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ, thương mại điện tử, Việt Nam.

SOME LEGAL ISSUES ABOUT GOODS WITH UNKNOWN ORIGIN ON E-COMMERCE PLATFORM IN VIETNAM AND RECOMMENDATIONS

Abstract

This study looks at how products are traded on e-commerce platforms, how goods of unknown origin are traded on e-commerce platforms, and how the legislation on trading in goods of unknown origin on e-commerce platforms is really implemented in Vietnam. Hence, a number

¹ Tác giả liên hệ, Email: ttming216@gmail.com

of analyses and recommendations are made in order to enhance Vietnam's law on e-commerce trading in items of unknown origin.

Key words: Goods, goods of unknown origin, e-commerce, Vietnam.

1. Mở đầu

Trong thời đại công nghệ 4.0 như hiện nay, việc kinh doanh không chỉ dừng lại ở mô hình kinh doanh truyền thống (người mua đến địa điểm kinh doanh để trực tiếp mua hàng), mà còn có thể kinh doanh theo hình thức tiện lợi và dễ dàng: kinh doanh qua sàn thương mại điện tử. Việc xuất hiện các sàn thương mại điện tử (TMĐT) này đã giúp cho việc kinh doanh trở nên thuận tiện và mở rộng hơn. Người bán đăng ký tài khoản sau đó sẽ được xác nhận, kích hoạt tài khoản và đăng tải thông tin bán hàng như: tên sản phẩm, hình ảnh sản phẩm và các thông số, thông tin, mô tả của sản phẩm. Sau khi sàn TMĐT xét duyệt, sản phẩm sẽ được rao bán trên sàn. Người bán còn được sàn TMĐT hỗ trợ công tác chăm sóc khách hàng, giải quyết khiếu nại, marketing cho sản phẩm và việc quản lý gian hàng được hiệu quả hơn như việc nắm bắt được số lượng hàng hóa bán ra, mức thu nhập hàng tháng từ sản phẩm... Người bán và người mua dễ dàng tiếp cận và trao đổi để thực hiện giao dịch mua bán hàng hóa thông qua các sàn thương mại điện tử. Bên cạnh những tiện ích, kinh doanh trên sàn thương mại điện tử còn tồn tại nhiều bất cập. Đặc biệt, vấn đề kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ đã và đang gây ra những khó khăn cho việc quản lý và xử phạt hành vi vi phạm tại Việt Nam. Ví dụ, ngày 14/8/2021, Công an thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai tiến hành kiểm tra hành chính nhà ông Trương Tiểu Ngọc (sinh năm 1989, trú tổ 1, phường Tây Sơn) phát hiện tại đây đang cất giấu 140kg kem mỹ phẩm các loại không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc. Số mỹ phẩm trên được ghi nhận là sản phẩm kem trộn mua qua các sàn TMĐT, sau đó pha thêm các loại phụ gia rồi chia thành các chai, lọ nhỏ để rao bán lại trên các sàn TMĐT (Sơn, 2021).

Lý do nào khiến hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc tồn tại trên sàn TMĐT? Những quy định của pháp luật Việt Nam nào được áp dụng để điều chỉnh vấn đề này? Chúng có đủ sức răn đe hay không khi thực trạng kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ đang diễn ra rất phổ biến trên các sàn TMĐT? Cần phải có giải pháp gì để trong thời gian tới có thể hạn chế tình trạng này?

Để trả lời cho những câu hỏi nêu trên, bài viết tập trung đề cập và phân tích cách thức kinh doanh hàng hóa trên sàn TMĐT, cách thức hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ được giao dịch trên sàn TMĐT và thực trạng áp dụng pháp luật về kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn TMĐT tại Việt Nam. Từ đó, bài viết đưa ra một số đánh giá, khuyến nghị để hoàn thiện pháp luật về kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn TMĐT tại Việt Nam nhằm hạn chế tình trạng nêu trên. Cụ thể:

2. Tiêu chuẩn hàng hóa được kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

Người bán phải tuân thủ các tiêu chuẩn của pháp luật và của từng sàn để ra để đăng tải sản phẩm lên sàn TMĐT. Trong đó tiêu chuẩn về hàng hóa là bắt buộc. Các tiêu chuẩn về hàng hóa kinh doanh trên sàn TMĐT được liệt kê nhiều, nhưng khái quát lại bao gồm những tiêu chuẩn sau đây:

Thứ nhất, sản phẩm được đăng bán trên sàn TMĐT phải tuân thủ những quy định của pháp luật. Cụ thể: nội dung bắt buộc của sản phẩm phải viết bằng tiếng Việt, rõ ràng, chính xác tại

điều 7 Nghị định số 43 của Chính phủ ngày 01/06/2017 về nhãn hàng hóa (Nghị định số 43/2017/NĐ-CP). Nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn hàng hóa bao gồm: tên hàng hóa; tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa; xuất xứ hàng hóa; các nội dung khác theo tính chất của mỗi loại hàng hóa (ví dụ như ngày sản xuất và hạn sử dụng đối với một số loại hàng thuộc hàng lương thực, thực phẩm, mỹ phẩm... hoặc cơ sở bảo hành đối với trang thiết bị y tế) (điều 10 Nghị định 43/2017/NĐ-CP). Mục 2 phần B về Quy định đăng bán sản phẩm trên Shopee đã nêu ra các quy định chung về tên sản phẩm được đăng bán trên sàn TMĐT này. Đồng thời, trong quy định về đăng bán sản phẩm trên sàn TMĐT Shopee cũng có một phần riêng quy định về hạn sử dụng của sản phẩm (phần C). Trong phần Chính sách bảo đảm thông tin sản phẩm của sàn TMĐT Lazada cũng có quy định về chất lượng nội dung tên sản phẩm. Trên các sàn TMĐT, quy định về nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa cũng là một trong những thông tin thuộc phần mô tả sản phẩm. Ví dụ, sàn TMĐT Shopee quy định: *“Điền đầy đủ nguồn gốc, xuất xứ, thuộc tính sản phẩm và chế độ bảo hành (nếu có) theo yêu cầu của mỗi ngành hàng. Sản phẩm không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, thương hiệu thì không được để tên thương hiệu trên sản phẩm”*. Đối với sàn TMĐT Sendo, quy định về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa được nêu như sau *“1.10. Không đăng bán các sản phẩm không có giấy tờ hợp lệ chứng minh nguồn gốc xuất xứ thương hiệu theo quy định của Pháp luật Việt Nam. 1.11. Điền đầy đủ nguồn gốc, xuất xứ, thuộc tính sản phẩm và chế độ bảo hành (nếu có) theo yêu cầu của mỗi ngành hàng”* (Sendo). Như vậy, nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa là một thông tin bắt buộc do cả pháp luật và các sàn TMĐT yêu cầu để người bán có thể đăng bán sản phẩm trên sàn TMĐT. Lý do là vì hàng hóa buôn bán trên sàn TMĐT cũng được người tiêu dùng mua về và sử dụng như những hàng hóa được buôn bán theo cách truyền thống, do đó việc hàng hóa được đăng tải trên sàn TMĐT phải tuân thủ những quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa, đặc biệt là các quy định về nguồn gốc, xuất xứ là điều cần thiết để đảm bảo quyền lợi cho người tiêu dùng.

Thứ hai, sản phẩm được đăng bán trên sàn TMĐT phải có hình ảnh rõ ràng, chính xác, trung thực. Hầu hết sàn TMĐT bao gồm cả những sàn TMĐT có số lượng người dùng lớn tại Việt Nam như Shopee đã yêu cầu người bán đăng tải sản phẩm có hình ảnh rõ ràng, chính xác, trung thực. Mục 1 phần B Quy định đăng bán sản phẩm trên Shopee đã nêu ra các quy định chung của hình ảnh sản phẩm được đăng bán trên sàn TMĐT này (Shopee). Việc hình ảnh sản phẩm trùng khớp, chính xác với nội dung, tên sản phẩm cũng là yêu cầu quan trọng. Vì khi mua hàng trên sàn TMĐT với một đặc trưng là người mua không thể trực tiếp cầm nắm, chạm vào sản phẩm thì để người mua đánh giá được sản phẩm một cách chính xác, hình ảnh sản phẩm được đăng tải phải chính xác, rõ ràng, trung thực.

Thứ ba, không được đăng bán các sản phẩm theo danh mục sản phẩm cấm của sàn và của pháp luật Việt Nam. Hai trong số các sàn TMĐT lớn ở Việt Nam là Shopee và Lazada đều có danh mục các sản phẩm bị cấm/hạn chế của sàn, trong đó cũng bao gồm những sản phẩm bị cấm/hạn chế theo pháp luật Việt Nam như: tiền tệ, thẻ ghi nợ, súng, vũ khí... (Shopee, Lazada). Danh mục hàng hóa, dịch vụ bị cấm kinh doanh trên sàn TMĐT ở Việt Nam được đăng tải trên trang web chính thức của các sàn. Khi tiến hành hoạt động kinh doanh trên sàn TMĐT, người bán phải cam kết tuân thủ theo quy định riêng của từng sàn.

Các sản phẩm vi phạm tiêu chuẩn nêu trên sẽ bị xóa khỏi hệ thống. Trường hợp vi phạm sẽ bị sàn gỡ sản phẩm hoặc xấu nhất là gỡ tài khoản bán hàng.

Như vậy, người bán thực hiện những tiêu chuẩn sản phẩm TMĐT đặt ra là có thể đăng tải sản phẩm thành công trên sàn.

3. Khung pháp luật của Việt Nam về kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn thương mại điện tử

3.1. Những quy định về hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ

Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (Nghị định số 98/2020/NĐ-CP) đưa ra định nghĩa về hàng hóa không đảm bảo hay không rõ nguồn gốc xuất xứ như sau: “*Hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ là hàng hóa lưu thông trên thị trường không có căn cứ xác định được nguồn gốc nơi sản xuất hoặc xuất xứ của hàng hóa. Căn cứ xác định nguồn gốc nơi sản xuất hoặc xuất xứ của hàng hoá bao gồm thông tin được thể hiện trên nhãn hàng hoá, bao bì hàng hoá, tài liệu kèm theo hàng hoá; chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hoá, hợp đồng, hoá đơn mua bán, tờ khai hải quan, giấy tờ khác chứng minh quyền sở hữu hợp pháp đối với hàng hoá và giao dịch dân sự giữa tổ chức, cá nhân sản xuất hàng hoá với bên có liên quan theo quy định của pháp luật*” (điều 3).

Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP nêu ra mức xử phạt hành chính đối với: “*Hành vi vi phạm về thời hạn sử dụng của hàng hóa, hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ và có vi phạm khác*”. Theo đó, mức cao nhất của xử phạt hành chính là phạt tiền từ 40 triệu đồng đến 50 triệu đồng đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP trong trường hợp hàng hóa vi phạm có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên và phạt tiền gấp hai lần mức tiền phạt được quy định đối với người sản xuất, nhập khẩu thực hiện hành vi vi phạm hành chính hoặc hàng hóa vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Là thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, chất bảo quản thực phẩm, thuốc phòng bệnh và thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế;
- b) Là chất tẩy rửa, hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi, thuốc thú y, phân bón, xi măng, chất kích thích tăng trưởng, giống cây trồng, giống vật nuôi, giống thủy sản, thức ăn thủy sản;
- c) Hàng hoá khác thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.”

Nếu đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm thì người thực hiện hành vi vi phạm quy định về nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa còn có thể bị xử lý hình sự về tội buôn lậu theo quy định tại Điều 188 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với hình phạt tù cao nhất lên đến 20 năm và có thể bị phạt tiền lên đến 100 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản (Điều 188 Bộ luật Hình sự năm 2015).

3.2. Những quy định về kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn thương mại điện tử

Khung pháp luật về TMĐT của Việt Nam đã cơ bản được hoàn thiện, tạo điều kiện cho các giao dịch trong lĩnh vực này phát triển. Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/05/2013 của Chính phủ về TMĐT với một số điều quy định về thông tin của hàng hóa kinh doanh trên

TMĐT và trách nhiệm đối với hàng hóa trên sàn TMĐT của thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ TMĐT, người bán. Do sự phát triển nhanh chóng của TMĐT, Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ Công thương quy định về quản lý website TMĐT, đặc biệt sửa đổi, bổ sung Điều 36 trong Nghị định số 52/2013/NĐ-CP quy định rõ trách nhiệm của thương nhân hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ TMĐT.

Nghị định số 98/2020/NĐ-CP thay thế Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Mục 10 (từ Điều 62 đến Điều 66) của Nghị định này đã quy định tương đối rõ ràng về các biện pháp xử phạt hành chính đối với vi phạm về TMĐT. Đối với cá nhân vi phạm, mức phạt tiền thấp nhất là một triệu đồng và cao nhất là 50 triệu đồng. Đối với tổ chức vi phạm, mức phạt tiền được tính gấp hai lần so với mức phạt áp dụng cho cá nhân vi phạm.

Ngày 25/09/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 85/2021/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP. Nghị định số 85/2021/NĐ-CP có hiệu lực vào ngày 01/01/2022 đã sửa đổi, bổ sung nhiều điểm mới phù hợp hơn với sự phát triển mạnh của TMĐT do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

Một số điểm mà Nghị định số 85/2021/NĐ-CP mới quy định liên quan đến kiểm soát hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn TMĐT bao gồm:

Thứ nhất, về thông tin hàng hóa, dịch vụ. Theo khoản 12 điều 1 Nghị định số 85/2021/NĐ-CP, thông tin về hàng hóa, dịch vụ đối với website TMĐT bán hàng phải được người bán cung cấp chi tiết, theo đó:

“1. Đối với hàng hóa, dịch vụ được giới thiệu trên website, người bán phải cung cấp những thông tin để khách hàng có thể xác định chính xác các đặc tính của hàng hóa, dịch vụ nhằm tránh sự hiểu nhầm khi quyết định việc đề nghị giao kết hợp đồng.

2. Thông tin về hàng hóa công bố trên website phải bao gồm các nội dung bắt buộc thể hiện trên nhãn hàng hóa theo quy định pháp luật về nhãn hàng hóa, trừ các thông tin có tính chất riêng biệt theo sản phẩm như: năm, tháng, ngày sản xuất; hạn sử dụng; số lô sản xuất; số khung, số máy.

3. Người bán hàng hóa, dịch vụ phải đáp ứng điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện phải công bố số, ngày cấp và nơi cấp Giấy phép, Giấy chứng nhận đủ điều kiện, văn bản xác nhận, hoặc các hình thức văn bản khác theo quy định pháp luật về điều kiện kinh doanh của ngành, nghề đó”.

Thứ hai, về các quy định và chính sách kiểm hàng của các sàn TMĐT: Bất kỳ website hay nền tảng TMĐT nào cũng phải công bố những chính sách quan trọng để đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng liên quan đến nguồn gốc của hàng hóa, như: chính sách kiểm hàng và chính sách hoàn trả. Riêng với chính sách hoàn trả, website TMĐT phải nêu rõ các nội dung về thời hạn, cách thức hoàn trả (trả hàng và trả tiền), chi phí cho việc hoàn trả... (Điều 13 khoản 1). Quy định rõ ràng này sẽ hạn chế được việc người kinh doanh thực tế trên sàn TMĐT đưa ra những quy định riêng về hoàn trả, từ đó, gây bất lợi cho người tiêu dùng.

Thứ ba, về hình thức hoạt động của sàn TMĐT: bên cạnh những nền tảng truyền thống của TMĐT như website, Nghị định số 85/2021/NĐ-CP còn quy định thêm về những nền tảng mới,

nhất là thông qua mạng xã hội (Điều 1 khoản 15). Những người tham gia một cách trực tiếp hoặc gián tiếp vào hoạt động mua bán trên các nền tảng mới cũng có những quyền và nghĩa vụ như trên nền tảng truyền thống, trong đó có các quy định về nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa. Như vậy, Nghị định mới đã mở rộng phạm vi áp dụng của các quy định về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa cho việc giao dịch, mua bán trên những nền tảng mới này.

Thứ tư, về trách nhiệm của người cung cấp sản phẩm TMĐT: Trách nhiệm của họ đã được làm rõ trong nghị định mới, theo đó, họ phải xử lý kịp thời khi phát hiện hoặc nhận được phản ánh về hành vi kinh doanh vi phạm pháp luật trên sàn TMĐT, trong đó có những phát hiện hoặc phản ánh liên quan đến nguồn gốc, xuất xứ của sản phẩm (Điều 1 khoản 16). Các biện pháp kịp thời được quy định bao gồm: i) ngăn chặn, loại bỏ những thông tin vi phạm khỏi sàn TMĐT; ii) gỡ bỏ thông tin về sản phẩm vi phạm; iii) rà soát và gỡ bỏ sản phẩm xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; iv) cảnh cáo hoặc từ chối cung cấp dịch vụ có thời hạn hoặc vĩnh viễn đối với người vi phạm; v) các biện pháp khác theo quy chế hoạt động của sàn TMĐT. Có thể thấy, quy định này đã nêu một cách chi tiết về cách thức xử lý của người cung cấp sản phẩm TMĐT so với trước đây. Tuy nhiên, quy định mới chưa làm rõ được trách nhiệm của người cung cấp sản phẩm TMĐT với người tiêu dùng về vấn đề này là như thế nào.

Thứ năm, về quy trình giao kết hợp đồng TMĐT: Các quy trình, thủ tục, yêu cầu chứng thực hợp đồng điện tử đã được cụ thể hóa trong Nghị định số 85/2021/NĐ-CP. Đối với hoạt động chứng thực hợp đồng điện tử, Nghị định giao Bộ Công Thương ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết về thủ tục thành lập và quy chế hoạt động của thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực hợp đồng điện tử; các trường hợp thu hồi giấy phép hoạt động; trình tự, thủ tục cấp, sửa đổi bổ sung, thu hồi giấy phép hoạt động của các thương nhân, tổ chức này (Điều 63 khoản 4). Bộ Công Thương thực hiện trực tuyến việc nộp, tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký hoạt động cung cấp dịch vụ chứng thực hợp đồng điện tử qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động TMĐT tại địa chỉ www.online.gov.vn. Việc thay đổi này sẽ bổ sung cho quy trình giao kết hợp đồng TMĐT giúp giảm thiểu rủi ro cho người tiêu dùng khi có tranh chấp xảy ra.

4. Thực trạng áp dụng pháp luật về kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn thương mại điện tử

4.1. Thực trạng kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn thương mại điện tử

Kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ là một vấn đề không chỉ có tầm ảnh hưởng đến kinh tế quốc gia mà còn tác động cả tới mặt đời sống xã hội. Trước đây, khi chưa xuất hiện các sàn TMĐT thì việc kinh doanh hàng không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ đã là một vấn đề khó giải quyết triệt để khi hàng không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ ở mọi nơi, từ các sạp hàng ở chợ đến các cửa hàng tạp hóa nhỏ lẻ, hay ngay cả các siêu thị lớn. Vấn đề kiểm tra giám sát đối với hình thức kinh doanh truyền thống được đánh giá là khá khó khăn thì nay với hình thức mới, hoạt động đó càng được chú trọng đặc biệt ở khâu quản lý. Ông Chu Xuân Kiên, Cục trưởng Cục Quản lý thị trường (QLTT) Hà Nội cho biết: “Hiện nay 99% các giao dịch trên mạng không có hóa đơn, chứng từ” (Đoàn Quang Trung, 2021). Như vậy, việc xác minh nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa trên sàn TMĐT tồn tại những khó khăn nhất định. Thêm vào đó, thống kê cho thấy, năm 2020, Cục QLTT Hà Nội đã kiểm tra, xử lý hơn 500 vụ vi phạm

về hàng giả, hàng cấm, hàng lậu, hàng không đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ dựa trên thông tin từ các sàn TMĐT (Luu, 2021).

Ngoài ra trên cả nước cũng có những vi phạm có quy mô rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của người tiêu dùng: Sáng 3/6, lực lượng quản lý thị trường tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành kiểm tra địa điểm kinh doanh tại 85 Đỗ Nhuận, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk do ông Nguyễn Viết Lâm (sinh năm 1995, cư trú tại địa phương) làm chủ. Qua quá trình kiểm tra, đã phát hiện tại đây chứa hàng nghìn sản phẩm thực phẩm chức năng không đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ như thuốc giảm cân; siro hỗ trợ ăn ngon, ngủ ngon cho trẻ em; viên tinh nghệ sữa ong chúa; collagen; bột cần tây... và các loại mỹ phẩm như: kem dưỡng da, sữa tắm, tinh dầu, thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, son môi...; bánh kẹo, cacao... (Nhóm PV/VOV, 2021). Chủ cơ sở không xuất trình được hóa đơn, chứng từ, hồ sơ tài liệu chứng minh tính hợp pháp của hàng hóa và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Ông Lâm khai đã mua những hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc này về để bán trên các nền tảng TMĐT như: Tiki, Shopee và Facebook (Nhóm PV/VOV, 2021) với doanh thu không nhỏ. Hay ngày 25/8/2021, Cục TMĐT và Kinh tế số (Bộ Công Thương) có công văn yêu cầu các sàn TMĐT rà soát, gỡ bỏ những sản phẩm máy thở, thuốc, máy đo nồng độ oxy trong máu (SpO2) vi phạm quy định thương mại. Theo cơ quan này, thiết bị hỗ trợ điều trị Covid-19 tại nhà đang được bán với giá chỉ vài chục ngàn đến vài triệu đồng trên các sàn TMĐT, trong đó có sản phẩm còn được quảng cáo không đúng sự thật là có thể phát hiện virus (Chiến, 2021).

Một số vụ việc nêu trên mới chỉ phản ánh một phần thực trạng kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên các sàn TMĐT. Đây sẽ là vấn đề mà cơ quan quản lý nhà nước, thương nhân kinh doanh cũng như người tiêu dùng cần phải đặc biệt lưu ý để đảm bảo các quy định của pháp luật có liên quan được tuân thủ một cách đầy đủ.

4.2. Một số nguyên nhân

Nguyên nhân đầu tiên đến từ chính những người buôn bán. Lợi nhuận là mục tiêu lớn nhất mà các nhà kinh doanh theo đuổi. Đặc biệt trong thương mại điện tử, nơi giá cả cởi mở và cạnh tranh, bán sản phẩm với giá dưới trung bình là một lợi thế để tăng doanh thu sản phẩm. Nhưng khi giá đầu vào chính hãng ngang nhau giữa những người bán thì lợi nhuận trên mỗi sản phẩm cũng bị giảm nếu giá sản phẩm thấp. Do đó, người bán sử dụng phương pháp tăng doanh thu mà không làm thất thoát doanh thu từ sản phẩm bằng cách nhập sản phẩm không đảm bảo nguồn gốc về kinh doanh. Hơn nữa, trong trường hợp không có chế tài răn đe thực sự, người bán hàng không tuân thủ pháp luật về vấn đề kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ.

Thứ hai, nguyên nhân đến từ các sàn TMĐT. Hiện nay, khi mà các sàn TMĐT phát triển mạnh mẽ, những cá nhân kinh doanh nhỏ lẻ hay các doanh nghiệp lớn đều hướng đến kinh doanh trên loại hình này thì số lượng các gian hàng cùng các mặt hàng tăng nhanh chóng. Vậy làm thế nào để mà các sàn TMĐT có thể kiểm soát được nguồn gốc xuất xứ của tất cả các mặt hàng được rao bán trên sàn? Hay các sàn TMĐT chỉ làm qua loa và làm cho có lệ việc kiểm tra này bằng việc chỉ cần điền nơi xuất xứ của hàng hóa mà không cần bất cứ một giấy tờ nào để chứng minh nguồn gốc xuất xứ hay nếu có thì việc kiểm chứng các giấy tờ liệu có được kỹ lưỡng khi mà công nghệ phát triển việc làm giả giấy tờ rất dễ dàng bằng các phần mềm chỉnh sửa hình ảnh.

Thứ ba, trong tình trạng hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ ngày càng tăng mạnh thì việc thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận xuất xứ điện tử là vô cùng cần thiết. Tuy nhiên theo số liệu của Hiệp hội thương mại điện tử Việt Nam (VECOM) trong các báo cáo chỉ số thương mại điện tử qua hàng năm thì tình hình sử dụng thủ tục cấp giấy chứng nhận xuất xứ điện tử lại có dấu hiệu suy giảm (cụ thể năm 2016 là 19%, năm 2017 là 15%, năm 2018 là 10%, năm 2019 là 12%, năm 2020 là 9%) (VECOM, Báo cáo Chỉ số thương mại điện tử 2021).

Thứ tư, các quy định của pháp luật về kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn TMĐT còn nhiều hạn chế. Vấn đề này sẽ được nhóm nghiên cứu trình bày cụ thể tại mục 4.3 dưới đây:

4.3. Một số hạn chế của các quy định pháp luật về kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn thương mại điện tử

Các văn bản quy phạm pháp luật mà Việt Nam ban hành đã tạo cơ sở pháp lý khá rõ ràng để thực hiện các hoạt động kinh doanh hàng hóa trên sàn TMĐT. Tuy nhiên, các văn bản này vẫn chưa theo kịp sự phát triển, biến đổi của lĩnh vực này, nhất là trong thời đại công nghệ số phát triển nhanh chóng hiện nay. Ông Nguyễn Minh Đức, Ban Pháp chế, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho biết, về mặt pháp lý, các khuôn khổ cho hoạt động TMĐT, hoạt động của mạng xã hội được xây dựng chủ yếu từ năm 2013. Các quy định này được xây dựng trong giai đoạn đầu của TMĐT, rất nhiều vấn đề chưa được đề cập hoặc rất chung chung (Hương Dịu, 2021). Như vậy, vẫn còn một số vấn đề bất cập, không mang tính bao quát, để lộ lỗ hổng nên tạo điều kiện cho hành vi vi phạm pháp luật, cụ thể trong bài nghiên cứu này nói về hoạt động kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ của một số đối tượng. Điều đó xảy ra một phần là do pháp luật chưa cập nhật những thay đổi nhanh chóng của công nghệ. Các bất cập trong các quy định hiện hành liên quan đến kinh doanh hàng hóa trên sàn TMĐT có thể đề cập đến như sau:

Thứ nhất, các quy định đang được thi hành chưa gắn chặt trách nhiệm của người cung cấp sản phẩm TMĐT đối với các đối tác trên sàn khiến cho việc quản lý nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa còn lỏng lẻo.

Theo Nghị định số 52/2013/NĐ-CP về trách nhiệm của thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ sàn TMĐT quy định: “3. *Yêu cầu thương nhân, tổ chức, cá nhân là người bán trên sàn giao dịch TMĐT cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 29 Nghị định này khi đăng ký sử dụng dịch vụ.* 4. *Có cơ chế kiểm tra, giám sát để đảm bảo việc cung cấp thông tin của người bán trên sàn giao dịch thương mại được thực hiện chính xác, đầy đủ...*” (Điều 36 khoản 3 và 4). Đồng thời, về trách nhiệm của người bán, Nghị định này yêu cầu người bán phải: “*Cung cấp đầy đủ thông tin về hàng hóa, dịch vụ theo quy định từ Điều 30 đến Điều 34 Nghị định này khi bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trên sàn giao dịch TMĐT...*” (Điều 37 khoản 2). Theo SBLaw, việc quản lý tài khoản bán hàng của người cung cấp sản phẩm TMĐT được coi là một trong những lỗ hổng lớn. Thực tế, đã có quy định người cung cấp sản phẩm TMĐT phải thu thập, lưu trữ thông tin của cá nhân, đơn vị đăng ký bán hàng nhưng quy định này chưa được thực hiện tốt. Trên các sàn TMĐT, trách nhiệm thường được đẩy sang nhà bán hàng; trong khi rất nhiều người bán không có địa chỉ rõ ràng, hai bên chỉ giao dịch qua mạng nên khó quy trách nhiệm. Trường hợp khách hàng bị lừa gạt khi mua hàng trên mạng thì có thể làm đơn lên cơ quan công an điều tra.

Thứ hai, quy định về quy trình giao kết hợp đồng chưa hoàn chỉnh.

Nghị định số 52/2013/NĐ-CP quy định khá chi tiết về quy trình giao kết hợp đồng giữa người bán hàng trực tuyến với người mua từ Điều 15 đến Điều 23. Tuy nhiên, quy định về nội dung hợp đồng mẫu còn chưa được quy định cụ thể cho loại hình giao dịch trực tuyến, trong khi các giao dịch này đang phát triển ngày càng nhanh chóng và tự phát khiến cho người tiêu dùng gặp nhiều bất lợi, rủi ro khi có tranh chấp xảy ra. Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2011 tuy đã có đưa ra một số quy định về hợp đồng mẫu nhưng chủ yếu chỉ điều chỉnh các hợp đồng mẫu giao kết theo phương thức truyền thống mà chưa dự tính đến hợp đồng điện tử. Nghị định này cũng yêu cầu: “*Bộ Công thương có trách nhiệm quy định cụ thể về quy trình giao kết hợp đồng trực tuyến trên website TMĐT do thương nhân, cá nhân, tổ chức lập ra để mua hàng hóa, dịch vụ*” (Điều 23) nhưng cho đến nay Bộ Công thương vẫn chưa hướng dẫn thực hiện quy định này.

Ngoài ra, các nguyên tắc cơ bản và chung nhất được áp dụng trong quá trình giao kết hợp đồng, tất nhiên, vẫn được áp dụng, cho dù giao dịch được thực hiện theo cách thức nào. Nhưng đối với hợp đồng thương mại điện tử, hai bên hoàn toàn trao đổi, thương thảo nội dung hợp đồng và ký kết từ xa thông qua các phương tiện điện tử, vậy hợp đồng thương mại điện tử có công chứng được không? Theo quy định, người yêu cầu công chứng phải trực tiếp ra tòa. Nội dung yêu cầu công chứng có sự chứng kiến của công chứng viên? Điều 63 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP có quy định về hoạt động chứng thực hợp đồng điện tử, nhưng vẫn còn chung chung, còn thiếu vắng một số quy định về quy trình, thủ tục, yêu cầu chứng thực hợp đồng điện tử. Luật Công chứng năm 2014 cũng chưa đề cập đến việc công chứng hợp đồng, giao dịch điện tử. Đây vẫn còn là khoảng trống tạo ra rủi ro cho người tiêu dùng khi thực hiện hợp đồng TMĐT.

Thứ ba, các chế tài xử phạt vi phạm liên quan đến nguồn gốc xuất xứ hàng hóa chưa có tính răn đe cao.

Như ở trên đã phân tích, hành vi kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ sẽ bị xử phạt hành chính. Tuy nhiên, mức xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt nhỏ hơn rất nhiều trong mối tương quan với khoản lợi nhuận thu được từ hành vi bất chính gây ra. Do vậy, tính răn đe của pháp luật đối với các đối tượng vi phạm, phạm tội chưa đủ mạnh và vô hình chung tạo điều kiện cho các đối tượng sẵn sàng tiếp tục thực hiện các hoạt động vi phạm pháp luật để chạy theo lợi nhuận.

Như vậy, qua nghiên cứu thực trạng áp dụng pháp luật đối với việc kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn TMĐT cùng những đánh giá có liên quan đến pháp luật về vấn đề này, pháp luật về kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn TMĐT vẫn tồn tại một số bất cập cụ thể về: trách nhiệm của chủ sàn và người bán trên sàn TMĐT; quy trình giao kết hợp đồng mua bán; mức độ xử phạt đối với những vi phạm.

5. Khuyến nghị

Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số lỗ hổng để các đối tượng có thể kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn TMĐT. Do đó, nhóm nghiên cứu xin được đưa ra một số khuyến nghị như sau:

Đầu tiên, là tăng cường các quy định về xác nhận thông tin xuất xứ sản phẩm; tiến hành kiểm tra ngẫu nhiên và thường xuyên các mặt hàng phát hành trên nền tảng thương mại điện tử để xác minh thông tin, nguồn gốc hàng hóa.

Thứ hai, triệt để áp dụng hóa đơn điện tử có kết nối với cơ quan thuế để có thể tiến hành thẩm tra, xác minh, truy xuất nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa. Hóa đơn điện tử mới được Bộ tài chính áp dụng cho doanh nghiệp sẽ giúp cho việc quản lý thông tin người nộp thuế cũng như các thông tin khác, trong đó có thông tin liên quan đến hàng hóa, trở nên dễ dàng hơn.

Thứ ba, tăng mức phạt đối với các đơn vị bán hàng trên nền tảng TMĐT, đơn vị vận hành nền tảng TMĐT về hành vi mua bán hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ, nhất là các trường hợp vi phạm nhiều lần, vi phạm pháp luật lớn. Có thể thấy rõ, các chế tài xử phạt vi phạm pháp luật hiện nay chưa có tác dụng răn đe mạnh mẽ. Số tiền phạt quá nhỏ so với lợi nhuận mà những người vi phạm thu được. Có những đơn vị hoạt động trên nền tảng thương mại điện tử chấp nhận vi phạm sản phẩm không đảm bảo nguồn gốc với lý do mức phạt thấp. Các biện pháp trừng phạt nghiêm khắc có lợi cho việc thanh lọc môi trường kinh doanh, tạo niềm tin cho người tiêu dùng, thúc đẩy thương mại điện tử phát triển bền vững, tránh thất thu thuế quốc gia. Từ đó giúp hạn chế tối đa những kẻ hời, không để các đối tượng lợi dụng hoạt động TMĐT để thực hiện các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và kinh doanh hàng giả, hàng nhái, hàng không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ. Đối với hành vi vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm, nhóm nghiên cứu đề xuất nâng mức phạt lên gấp hai lần, cụ thể là sửa đổi Điều 17 khoản 13 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP theo hướng này.

Thứ tư, cần nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát hải quan, chống gian lận thương mại. Đây là một chốt chặn quan trọng để ngăn cản hàng hóa kém chất lượng, hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ thâm nhập và bán trên thị trường Việt Nam. Do đó, khi hoạt động này được làm tốt, nguồn hàng không đảm bảo chất lượng sẽ không còn, từ đó, hạn chế được việc quảng cáo cũng như kinh doanh những sản phẩm không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ được nhập khẩu từ nước ngoài về và bán trên các sàn TMĐT (Sblaw, 2019).

6. Kết luận

Bài viết đề cập và phân tích cách thức kinh doanh hàng hóa trên sàn TMĐT, cách thức hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ được giao dịch trên sàn TMĐT và thực trạng áp dụng pháp luật về kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn TMĐT tại Việt Nam. Từ đó đưa ra một số đánh giá, khuyến nghị để hoàn thiện pháp luật về kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn TMĐT tại Việt Nam.

Ý nghĩa khoa học: Bài nghiên cứu tổng quát, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật đối với kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn TMĐT tại Việt Nam.

Ý nghĩa thực tiễn: góp phần hoàn thiện pháp luật Việt Nam về vấn đề kinh doanh hàng hóa không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ trên sàn TMĐT; nêu lên quan điểm để có thêm những góc nhìn mới về vấn đề pháp lý đó tại Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ban hành ngày 08/03/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.

Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ban hành ngày 14/04/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ban hành ngày 16/05/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử.

Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ban hành ngày 25/09/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử.

Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ban hành ngày 26/08/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Thông tư số 47/2014/TT-BCT ban hành ngày 05/12/2014 của Bộ Công thương quy định về quản lý website thương mại điện tử.

Lazada. (2021), “Chính sách bảo đảm thông tin sản phẩm của Lazada”, <https://sellercenter.lazada.vn/seller/helpcenter/chinh-sach-dam-bao-thong-tin-san-pham-9559.html?spm=abuerer.helpcenter-psc-article.articles-list.2.29015797YGw6rh>, truy cập ngày 16/10/2021.

Lazada. (2021), “Danh sách hàng bị cấm và kiểm soát của Lazada”, <https://sellercenter.lazada.vn/seller/helpcenter/danh-sach-hang-hoa-bi-cam-va-kiem-soat-5880.html?spm=abuerer.helpcenter-psc-topic.search-box.2.168647b07Pvs6v>, truy cập ngày 16/10/2021.

Sen đỏ. (2021), “Quy định kiểm duyệt của Sendo”, <https://ban.sendo.vn/chinh-sach-nguoi-ban/36-5-quy-dinh-kiem-duyet/93-1-dang-san-pham>, truy cập ngày 16/10/2021.

Shopee. (2021), “Chính sách cấm/hạn chế sản phẩm của Shopee”, <https://shopee.vn/docs/3604>, truy cập ngày 16/10/2021.

Shopee. (2021), “Quy định về đăng bán sản phẩm trên Shopee”, <https://shopee.vn/docs/3809>, truy cập ngày 16/10/2021.

Báo cáo Chỉ số thương mại điện tử 2021.

Đoàn, Q.C. (2020), “Bài 2, Thương mại điện tử: Khung pháp lý còn nhiều bất cập”, https://lak.daklak.gov.vn/chi-tiet-tin/-/asset_publisher/eQrPkLwqb7SZ/content/bai-2-thuong-mai-ien-tu-khung-phap-ly-con-nhieu-bat-cap/pop_up?_101_INSTANCE_eQrPkLwqb7SZ_viewMode=print, truy cập ngày 02/10/2021.

Giang, M.N. (2015), “Vì sao cần truy xuất nguồn gốc sản phẩm?”, *Báo Zing news*, <https://zingnews.vn/vi-sao-can-truy-xuat-nguon-goc-san-pham-post609728.html>, truy cập ngày 14/10/2021.

Hải, L. (2021), “Nâng cao hiệu quả kiểm soát hải quan, chống gian lận thương mại”, *Thời báo Tài chính Việt Nam online*, <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/nhip-song-tai-chinh/2021-09-22/nang-cao-hieu-qua-kiem-soat-hai-quan-chong-gian-lan-thuong-mai-111500.aspx>, truy cập ngày 02/10/2021.

Hương, D. (2021), “Kiến nghị quy định riêng về thủ tục hải quan cho hàng hóa qua thương mại điện tử”, *Tạp chí Hải quan online*, <https://haiquanonline.com.vn/kien-ngghi-quy-dinh-rieng->

ve-thu-tuc-hai-quan-cho-hang-hoa-qua-thuong-mai-dien-tu-143090.html, truy cập ngày 02/10/2021.

Huyền, T. (2021), “Truy xuất nguồn gốc nông sản tạo sức bật cho HTX”, *Tạp chí VNBusiness*, <https://vnbusiness.vn/hop-tac-xa/truy-xuat-nguon-goc-nong-san-tao-suc-bat-cho-htx-1077508.html>, truy cập ngày 14/10/2021.

Lưu, H. (2021), “Gian lận qua thương mại điện tử ngày một tinh vi”, *Tạp chí Công an nhân dân online*, <https://cand.com.vn/Thi-truong/Gian-lan-qua-thuong-mai-dien-tu-ngay-mot-tinh-vi-i595475/>, truy cập ngày 02/10/2021.

Chiến, M. (2021), “Yêu cầu “chợ mạng” gỡ thiết bị đo SpO2 vi phạm”, *Báo Người lao động*, <https://nld.com.vn/kinh-te/yeu-cau-cho-mang-go-thiet-bi-do-spo2-vi-pham-20210824213559697.htm>, truy cập ngày 15/10/2021.

Nhóm PV/VOV. (2021), “Phát hiện hàng loạt cơ sở kinh doanh các mặt hàng không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ”, *Báo điện tử Đài tiếng nói Việt Nam*, <https://vov.vn/xa-hoi/tin-24h/phat-hien-hang-loat-co-so-kinh-doanh-cac-mat-hang-khong-ro-nguon-goc-xuat-xu-863243.vov>, truy cập ngày 02/10/2021.

Sblaw. (2019), “Làm sao để kiểm soát được xuất xứ hàng hóa trên sàn giao dịch thương mại điện tử?”, <https://luatsu-vn.com/lam-sao-de-kiem-soat-duoc-xuat-xu-hang-hoa-tren-san-giao-dich-thuong-mai-dien-tu/>, truy cập ngày 02/10/2021.

Son, N. (2021), “Phát hiện cơ sở kinh doanh mỹ phẩm tự chế không đảm bảo nguồn gốc”, *Tạp chí Bảo vệ pháp luật*, <https://baovephapluat.vn/kinh-te/kinh-doanh-phap-luat/phat-hien-co-so-kinh-doanh-mi-pham-tu-che-khong-ro-nguon-goc-110529.html>, truy cập ngày 26/09/2021